

Số: 23 /KH-HĐND

Điện Biên, ngày 18 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIV

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Thường trực HĐND tỉnh xây dựng Kế hoạch giám sát "Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIV", như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp HĐND tỉnh, từ đầu nhiệm kỳ 2016-2021 đến sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIV của các cơ quan có thẩm quyền.

- Thông qua giám sát, đánh giá kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân của tồn tại, hạn chế và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp, góp phần nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý, chỉ đạo, giải quyết các kiến nghị của cử tri.

2. Yêu cầu

- Việc tiến hành hoạt động giám sát phải đảm bảo tính khách quan, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Qua giám sát xác định cụ thể những kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của tỉnh đã giải quyết xong, đang xem xét giải quyết, chưa giải quyết xong; các kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương hoặc liên quan đến nguồn lực trong giai đoạn tiếp theo, sửa đổi chế độ, chính sách... không thể giải quyết ngay được; đồng thời xác định rõ nguyên nhân và trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

II. NỘI DUNG, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

- Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước UBND tỉnh đã xác định thời gian giải quyết trong năm 2020 nhưng chưa giải quyết xong và các kiến nghị của cử tri UBND tỉnh đã tiếp thu, giải quyết trong thời gian tới theo Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh, về kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa XIV.

- Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIV.

2. Phạm vi, đối tượng giám sát

- Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đối tượng giám sát: UBND cấp tỉnh, cấp huyện và các Sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị liên quan đến kiến nghị của cử tri.

3. Hình thức giám sát:

- Giám sát qua báo cáo của UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Tổ chức làm việc, giám sát, khảo sát trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở và công trình liên quan (*nếu cần thiết*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ kế hoạch giám sát, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị:

1. UBND tỉnh

- Chỉ đạo giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp HĐND tỉnh, từ đầu nhiệm kỳ 2016-2021 đến sau kỳ họp thứ 14 theo Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm các kiến nghị thuộc thẩm quyền của tỉnh đã xác định thời gian giải quyết trong năm 2020 nhưng chưa giải quyết xong và các kiến nghị của cử tri trước, sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIV. Đối với 20 kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương, UBND tỉnh đã chuyển kiến nghị, đề nghị tổng hợp kết quả giải quyết để Thường trực HĐND tỉnh thông tin đến cử tri theo quy định (*phụ lục II kèm theo*).

- Tổng hợp báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi về Thường trực HĐND tỉnh **trước ngày 05/5/2021**.

2. Các Ban HĐND tỉnh

- Giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIV, các kiến nghị tại các kỳ họp trước UBND tỉnh chưa giải quyết xong (*theo Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh*); trong đó tập trung vào các kiến nghị UBND tỉnh đã xác định thời gian giải quyết trong năm 2020 nhưng chưa giải quyết xong; nhất là các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, cử tri đã kiến nghị nhiều lần, chưa được giải quyết dứt điểm; tổng hợp kết quả giải quyết các kiến nghị cử tri thuộc thẩm quyền giải

quyết của Trung ương đã được UBND tỉnh kiến nghị hoặc giao các cơ quan chuyên môn kiến nghị các Bộ, Ngành Trung ương. Gửi báo cáo kết quả giám sát về Thường trực HĐND tỉnh (qua Văn phòng) **trước ngày 05/6/2021**.

- Trên cơ sở phân công của UBND tỉnh tại văn bản số 4813/UBND-TH, ngày 31/12/2020, V/v giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 16; các kiến nghị đang giải quyết từ các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XIV và Văn bản số 251/UBND-TH, ngày 29/01/2021, V/v giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIV; Thường trực HĐND tỉnh phân công các Ban HĐND tỉnh giám sát như sau:

2.1. Ban Kinh tế - Ngân sách

Giám sát kết quả giải quyết 10 kiến nghị của cử tri: Bao gồm 06 kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh (*phụ lục I kèm theo*), 04 kiến nghị cử tri tại các kỳ họp trước UBND tỉnh chưa giải quyết xong, HĐND tỉnh đã phân công theo dõi giám sát tại phụ lục kèm theo Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa XIV và tổng hợp kết quả giải quyết 04 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương (*phụ lục II kèm theo*).

2.2. Ban Văn hóa - Xã hội

Giám sát kết quả giải quyết 07 kiến nghị của cử tri: Bao gồm 03 kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh (*phụ lục I kèm theo*), 04 kiến nghị cử tri tại các kỳ họp trước UBND tỉnh chưa giải quyết xong, HĐND tỉnh đã phân công theo dõi giám sát tại phụ lục kèm theo Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa XIV và tổng hợp kết quả giải quyết 11 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương (*phụ lục II kèm theo*).

2.3. Ban Pháp chế

Giám sát kết quả giải quyết 08 kiến nghị của cử tri: Bao gồm 04 kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh (*phụ lục I kèm theo*), 04 kiến nghị cử tri tại các kỳ họp trước UBND tỉnh chưa giải quyết xong, HĐND tỉnh đã phân công theo dõi giám sát tại phụ lục kèm theo Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa XIV và tổng hợp kết quả giải quyết 03 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương (*phụ lục II kèm theo*).

2.4. Ban Dân tộc

Giám sát kết quả giải quyết 08 kiến nghị của cử tri: Bao gồm 04 kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh (*phụ lục I kèm theo*), 04 kiến nghị cử tri tại các kỳ họp trước UBND tỉnh chưa giải quyết xong, HĐND tỉnh đã phân công theo dõi giám sát tại phụ lục kèm theo Nghị quyết số 183/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa XIV và tổng hợp kết quả giải quyết 02 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương (*phụ lục II kèm theo*).

3. Văn phòng HĐND tỉnh

Đảm bảo các điều kiện phục vụ các Ban HĐND tỉnh giám sát theo kế hoạch. Tổng hợp và dự thảo báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh theo quy định của Luật.

Trên đây là kế hoạch giám sát "Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đến sau kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIV". Thường trực HĐND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện./.

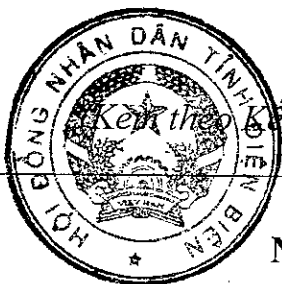
Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UB MTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Kế hoạch và đầu tư, Công thương, NN&PTNT, GTVT, Nội vụ, BCH Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy ĐBBP tỉnh, Ban QLDA các công trình giao thông;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo ĐBP, Đài PTTH tỉnh;
- LĐ, CV VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lô Văn Phương



PHỤ LỤC I

Các kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 16

hoạch số 23/KH-HĐND ngày 18/02/2021 của Thường trực HĐND tỉnh)

Stt	Nội dung kiến nghị	Địa phương có kiến nghị	Cơ quan chủ trì giải quyết	Ban theo dõi giám sát
1	Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu sản xuất, định hướng cụ thể cho các địa phương trên cơ sở khai thác hiệu quả những tiềm năng, lợi thế của từng vùng để phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.	Xã Mường Lói, huyện Điện Biên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	KT-NS
2	Hiện nay, trên trục đường tỉnh lộ 142 (khu vực các bản Mo 1, Mo 2, Ho Cang, Tạo Sen, xã Lay Nưa) chưa có hệ thống công thoát nước thải, do đó nước thải sinh hoạt, nước thải chăn nuôi thường xuyên tràn ra mặt đường. Công ty Quản lý đường bộ 226 đã thực hiện khơi rãnh khu vực này, tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đang bỏ dở, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và đời sống sinh hoạt của người dân. Đề nghị cơ quan chức năng sớm quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống công thoát nước và tiếp tục xử lý dứt điểm việc khơi thông rãnh, để đảm bảo vệ sinh môi trường cho người dân đang sinh sống trên địa bàn.	Xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay	Sở GTVT	KT-NS
3	Cầu bản Mo trên địa bàn xã Lay Nưa được bàn giao đưa vào sử dụng từ quý III/2020. Quá trình sử dụng, người dân đã phát hiện 01 công thoát nước (khu vực đầu cầu bản Mo) bị hư hỏng, nguy cơ gây sụt lún đoạn đường này và ảnh hưởng đến việc sản xuất nông nghiệp của Nhân dân. Đề nghị Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên chỉ đạo đơn vị thi công sớm sửa chữa, khắc phục.	Xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay	Sở GTVT	KT-NS
4	Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng đầu tư rãnh thoát nước hai bên đường quốc lộ 4H khu vực trường PTDTBT tiểu học Nậm Kè số 1, đoạn giữa bản Phiêng Vai, xã Nậm Kè (chiều dài rãnh thoát nước mỗi bên khoảng 200m), do mùa mưa nước ngập tràn vào trường.	Xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé	Sở GTVT	KT-NS

5	Đề nghị tỉnh quan tâm, mở rộng đường từ Quốc lộ 4H vào bản Huổi Lấp, xã Quảng Lâm (thuộc Đề án 79) để thuận lợi cho Nhân dân đi lại.	Xã Quảng Lâm, huyện Mường Nhé	Sở Kế hoạch và Đầu tư	KT-NS
6	Tuyến đường từ xã Nà Hỳ - Nà Búng thuộc Ban QLDA các công trình giao thông tỉnh làm chủ đầu tư, được thi công từ năm 2018 (dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 2020), tuy nhiên đến năm 2020 dừng thi công do không bố trí được vốn; đặc biệt trên tuyến có hai cầu đã đổ xong trụ nhưng chưa làm cầu, mùa mưa nước dâng cao nhân dân phải đi qua suối rất nguy hiểm. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí vốn để đẩy nhanh tiến độ, nhất là thi công hai cây cầu trên, thuận lợi cho nhân dân đi lại đảm bảo an toàn.	Huyện Nậm Pồ	Ban QLDA các công trình giao thông	KT-NS
7	Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo hai huyện Điện Biên và Điện Biên Đông phối hợp giải quyết dứt điểm việc di dời các hộ dân lấn chiếm hành lang an toàn giao thông và đầu tư nâng cấp, làm đường bê tông dài hơn 1km đoạn tiếp giáp giữa bản Na Sang (huyện Điện Biên) đi bản Tà Té (huyện Điện Biên Đông).	Xã Nong U, huyện Điện Biên Đông	Huyện Điện Biên và huyện Điện Biên Đông	Pháp chế
8	Việc điều chỉnh địa giới hành chính xã Lao Xả Phình đã hoàn thành từ năm 2018 nhưng đến nay xã vẫn chưa được cấp bản đồ, khó khăn trong công tác quản lý hành chính. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sở, ngành chức năng sớm giải quyết.	Xã Lao Xả Phình, huyện Tủa Chùa	Sở Nội vụ	Pháp chế
9	Hiện nay, tuyến đường từ Trung tâm xã Nà Búng đến Mốc 49 đã xuống cấp, vừa qua, do ảnh hưởng của mưa, lũ nên nhiều đoạn bị nứt, lún, sạt lở người dân đi lại rất khó khăn. Ngày 10/9/2020, xã Nà Búng đã có công văn gửi Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh đề nghị tu sửa tuyến đường, đề nghị Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh quan tâm, kiểm tra, sớm sửa chữa để người dân đi lại thuận tiện.	Huyện Nậm Pồ	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng	Pháp chế
10	Đề nghị UBND tỉnh sớm trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo quy định của Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Nghị định số 72/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều	Phường Na Lay, thị xã Mường Lay	BCH Quân sự tỉnh	Pháp chế

	của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ.			
11	Hiện nay, theo phản ánh của cử tri có tình trạng quy hoạch đất lâm nghiệp vào đất sản xuất luân canh của nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, rà soát kết quả thực hiện quy hoạch 3 loại rừng để đảm bảo đất sản xuất cho nhân dân.	Xã Mường Lói, huyện Điện Biên	Sở NN và PTNT	Dân tộc
12	Hiện nay, khoảng cách quay đầu xe qua giải phân cách trên quốc lộ 12C, đoạn Trung tâm xã Mường Nhà khá dài, không thuận tiện cho việc đi lại; người dân thường đi ngang qua giải phân cách hoặc đi ngược chiều, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây tai nạn giao thông. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải mở lối giải phân cách trên quốc lộ 12C đoạn qua địa phận Trung tâm xã Mường Nhà, tại 3 điểm: Bản Na Phay, Đồn Biên Phòng Mường Nhà, Trường Mầm non và Trường THCS Mường Nhà, để thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân, đảm bảo an toàn giao thông.	Xã Mường Nhà, huyện Điện Biên	Sở GTVT	Dân tộc
13	Nhân dân bản Tà La, xã Tia Đình, huyện Điện Biên Đông hiện đang quản lý bảo vệ 39 ha rừng, nhưng chưa được quy hoạch vào 3 loại rừng, do khi rà soát 39 ha này là đất sản xuất của nhân dân. Cử tri đề nghị tỉnh xem xét bổ sung 39 ha rừng trên vào quy hoạch 3 loại rừng, để nhân dân khoanh nuôi bảo vệ và được hưởng chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.	Bản Tia Đình, huyện Điện Biên Đông	Sở NT và PTNT	Dân tộc
14	Tiếp tục tăng cường chỉ đạo rà soát, xem xét điều chỉnh, thu hồi các quy hoạch, các dự án đã phê duyệt từ nhiều năm trước nhưng chưa triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ làm ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân.	P.Mường Thanh, TP. Điện Biên Phủ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Dân tộc
15	Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp, mở rộng, rải áp phan các tuyến đường nội thị đã hư hỏng, xuống cấp, các công trình như chợ Mường Thanh, công viên cây xanh, các điểm di tích trên địa bàn để thu hút khách du lịch, phát triển kinh tế - xã hội.	Phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ	UBND TP. Điện Biên Phủ	VH-XH

16	Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Đài PTTH tỉnh nghiên cứu xây dựng chương trình phát thanh tiếng dân tộc Lào để đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của nhân dân.	Xã Mường Nhà, huyện Điện Biên	Đài PTTH tỉnh	VH-XH
17	Hiện nay trên địa bàn 02 xã còn một số bản chưa có điện lưới quốc gia, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các cơ quan chức năng sớm đầu tư xây dựng điện lưới, phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân trên địa bàn.	Xã Na Tông, xã Phu Luông, huyện Điện Biên	Sở Công thương	VH-XH



PHỤ LỤC II

Các kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương

theo Kế hoạch số 23/KH-HĐND ngày 18/02/2021 của Thường trực HĐND tỉnh)

Stt	Nội dung kiến nghị	Địa phương có kiến nghị	Thời gian kiến nghị	Ban theo dõi	Ghi chú
1	Học sinh, sinh viên cử tuyển đi học ở các trường cao đẳng, đại học đã vay tiền của ngân hàng chính sách nhưng khi ra trường tỉnh không bố trí việc làm hiện nay rất khó khăn trong việc trả nợ. Đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ (ngoài chính sách giãn nợ 1 năm) cho sinh viên thuộc hộ nghèo vay vốn NHCS chưa có việc làm.	Huyện Tòa Chùa, huyện Điện Biên Đông	Trước kỳ 2	KT-NS	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh trả lời tại công văn số 519/CV-NHCS, ngày 11/8/2016 (theo phân công của UBND tỉnh tại Văn bản số 2337/UBND-TH ngày 08/8/2016).
2	Theo Nghị định 116/2010/NĐ-CP, ngày 24/12/2010 của Chính phủ đến nay đã hết hiệu lực, tuy nhiên đời sống cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Đề nghị tỉnh kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương và Chính phủ cho kéo dài chính sách thu hút và nâng mức phụ cấp đặc biệt từ 30% lên 50% đối với khu vực xã Phìn Hồ (huyện Nậm Pồ).	Huyện Tòa Chùa, huyện Nậm Pồ	Trước kỳ 2	Pháp chế	Sở Nội vụ trả lời tại Báo cáo số 1357/BC-SNV ngày 18/8/2016 Về kết quả thực hiện việc giải quyết các kiến nghị của cử tri trước và tại kỳ họp thứ 2 - HĐND tỉnh khóa XIV (theo phân công của UBND tỉnh tại Văn bản số 2337/UBND-TH ngày 08/8/2016).
3	Huyện Nậm Pồ, huyện Điện Biên đề nghị tỉnh bố trí nguồn vốn (ngoài vốn Trung ương) thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để xã đầu tư cho các công trình giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng sớm hoàn thành các tiêu chí xây dựng NTM giai đoạn 2016 - 2020.	Huyện Nậm Pồ, huyện Điện Biên	Trước kỳ 2	KT-NS	Sở Tài chính trả lời tại Báo cáo số 1403/STC-ĐT ngày 18/8/2016 (theo phân công của UBND tỉnh tại Văn bản số 2337/UBND-TH ngày 08/8/2016).

4	Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền có chế độ ưu đãi cho các đối tượng được tặng Huân, Huy chương Chiến sỹ vẻ vang thời điểm trước năm 1975 (thời điểm sau 1975 đã được nhà nước giải quyết chế độ).	Tổ dân 16, phường Thanh Bình	Trước kỳ 8	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 08/11/2018).
5	Hiện nay, việc chi trả chế độ cho bệnh binh đang được thực hiện “cào bằng” đối với các đối tượng có quân hàm khác nhau; như vậy là chưa đảm bảo công bằng. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét thực hiện chi trả theo quân hàm để đảm bảo công bằng, phù hợp với quá trình phấn đấu, cống hiến cho Tổ quốc của các bệnh binh.	Tổ dân 16, phường Thanh Bình	Trước kỳ 8	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 08/11/2018).
6	Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ có chính sách bồi thường khi thu hồi đất của dân sở tại giao cho các hộ dân tái định cư mẫu Nậm Chim, Si Pa Phìn thuộc dự án di dân tái định cư thủy điện Sơn La.	Huyện Nậm Pồ	Trước kỳ 8	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 08/11/2018.
7	Hiện nay mức trợ cấp thờ cúng liệt sỹ 500.000đ/năm là quá thấp. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tăng mức trợ cấp thờ cúng liệt sỹ lên.	Huyện Mường Ảng	Trước kỳ 8	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 08/11/2018.
8	Theo quy định hiện nay, người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng... mới được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, quy định độ tuổi như vậy là quá cao. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Trung ương xem xét điều chỉnh quy định độ tuổi của người cao tuổi được hưởng trợ cấp xuống còn 75 tuổi.	Xã Mường Nhà, H. Điện Biên	Sau kỳ 8	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 08/11/2018.

9	Việc cai nghiện ma túy tại cộng đồng như hiện nay không hiệu quả, gây lãng phí; người tham gia quản lý cai nghiện ma túy tại cộng đồng gặp nhiều khó khăn, vất vả; sau khi cai nghiện tại cộng đồng đối tượng vẫn tái nghiện. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ không quy định cai nghiện ma túy tại cộng đồng như hiện nay.	Xã Na Tông, H. Điện Biên	Sau kỳ 8	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 08/11/2018.
10	Hiện nay việc chi trả phụ cấp cho các chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu thanh niên xung phong ở cấp xã được áp dụng theo Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 1/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ bổ sung chức danh người đứng đầu của các tổ chức Hội đặc thù ở cấp xã không phải là người đang hưởng lương hưu được hưởng chính sách theo Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg. Để đảm bảo quyền lợi và sự công bằng.	Xã Phu Luông, Mường Lói, H. Điện Biên	Sau kỳ 8	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 08/11/2018.
11	Hiện nay, sách giáo khoa thay đổi liên tục, không ổn định, gây lãng phí và khó khăn cho nhân dân; có một số địa phương thực hiện phương pháp học sinh đánh giá, chấm điểm giáo viên là phản cảm, gây bức xúc trong dự luận xã hội. Cử tri đề nghị tỉnh kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, sớm khắc phục tình trạng trên.	Phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ	Trước kỳ 9	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 148/BC-UBND, ngày 24/5/2019.
12	Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, tiếp tục trình cấp có thẩm quyền xem xét nâng chế độ phụ cấp khu	Xã Pú Xi, huyện Tuần Giáo	Trước kỳ 9	Pháp chế	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 148/BC-UBND, ngày

	vực của xã Pú Xi từ 0,5 lên 0,7, để phù hợp với quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBND ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Ủy ban Dân tộc; phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân.				24/5/2019.
13	Hiện tại, các xã trên địa bàn huyện Tủa Chùa nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung cơ bản là các xã đặc biệt khó khăn, nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng Nông thôn mới hàng năm rất hạn chế, đề nghị các Bộ, ngành trung ương quan tâm, ưu tiên nâng định mức phân bổ nguồn vốn hàng năm đối với các xã đặc biệt khó khăn để triển khai thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới hiệu quả, đúng tiến độ.	Huyện Tủa Chùa	Sau kỳ 9	KT-NS	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 148/BC-UBND, ngày 24/5/2019.
14	Đề nghị tỉnh kiến nghị với Quốc hội, Chính Phủ quan tâm, xem xét nâng tỷ lệ nâng lương hàng năm cho những người nghỉ hưu trước năm 1995. Vì hiện nay, đối tượng này lương rất thấp, tuổi đã cao, sức khỏe yếu, thường xuyên ốm đau, lương hưu không đảm bảo đời sống.	Phường Tân Thanh, Tp Điện Biên Phủ	Trước kỳ 10	Dân tộc	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 14/11/2019.
15	Hiện nay, học sinh, sinh viên có Giấy chứng nhận thuộc đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo đang theo học tại các cơ sở giáo dục ngoài địa bàn tỉnh nhưng không được hưởng các chế độ chính sách theo quy định do Giấy chứng nhận được xác nhận tại năm điều tra, rà soát và thời điểm nộp Giấy chứng nhận cho các cơ sở giáo dục là năm sau. Đề	Xã Phi Nhù, huyện Điện Biên Đông	Trước kỳ 10	VH-XH	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 14/11/2019.

	<p>nghị UBND tỉnh kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo triển khai thực hiện, để đảm bảo quyền lợi cho nhân dân theo đúng hướng dẫn tại văn bản số 42/CV-VPQGGN ngày 11/3/2019 của Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.</p>				
16	<p>Hiện tại, mức lương của cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu quá thấp. Đề nghị tỉnh tiếp tục kiến nghị với Trung ương trong quá trình nghiên cứu sửa đổi chính sách tiền lương quan tâm, xem xét điều chỉnh tăng lên cho phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay.</p>	<p>Xã Pú Nhung, huyện Tuần Giáo</p>	<p>Sau kỳ 10</p>	<p>Dân tộc</p>	<p>UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 332/BC-UBND, ngày 14/11/2019.</p>
17	<p>Hiện nay, trẻ mẫu giáo 5 tuổi được miễn học phí và hỗ trợ tiền ăn trưa; trong khi trẻ mầm non từ 0 đến dưới 36 tháng tuổi không được hỗ trợ tiền ăn trưa và đang phải nộp học phí (25.000 đồng/học sinh/tháng đối với vùng đặc biệt khó khăn, 30.000 đồng/học sinh/tháng đối với vùng thuận lợi). Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính Phủ, các Bộ ngành Trung ương xem xét, miễn học phí cho đối tượng trẻ từ 0 đến dưới 36 tháng tuổi, để nâng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp.</p>	<p>Xã Mường Pôn, huyện Điện Biên</p>	<p>Trước kỳ 12</p>	<p>VH-XH</p>	<p>UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 147/BC-UBND, ngày 19/05/2020.</p>
18	<p>Hiện nay, người cao tuổi từ 60 đến dưới 80 tuổi đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, khi chết sẽ không được hỗ trợ chi phí mai táng. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương xem xét hỗ trợ chi phí mai táng cho các đối tượng trên.</p>	<p>Xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng</p>	<p>Trước kỳ 12</p>	<p>VH-XH</p>	<p>UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 147/BC-UBND, ngày 19/05/2020.</p>
19	<p>Đề nghị khi sửa đổi Luật Đất đai, cần nghiên cứu nâng định mức đất nông nghiệp giao cho các hộ</p>	<p>Xã Sín Chải, Tả Sìn Thàng,</p>	<p>Trước kỳ 14</p>	<p>Pháp chế</p>	<p>UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 346/BC-UBND, ngày</p>

	gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp, để phù hợp với điều kiện sản xuất ở vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở miền núi.	H. Tủa Chùa			04/11/2020.
20	Tuyến đường Quốc lộ 12B đoạn xã Mường Luân, Chiềng Sơ huyện Điện Biên Đông đến huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La hiện nay đã xuống cấp, gây ảnh hưởng nhiều đến việc đi lại, vận tải hàng hóa của nhân dân địa phương; cử tri đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Bộ Giao thông vận tải, quan tâm bố trí vốn đầu tư nâng cấp tuyến đường trên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị trên địa bàn.	Xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông	Trước kỳ 14	KT-NS	UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 346/BC-UBND, ngày 04/11/2020.